

CẢN ĐỐI MỚI HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VÀ BẢO VỆ CÁC HTX TÍN DỤNG

PHAN TRI
Chủ nhiệm HTXTD Cây Quế

(Ý kiến phát biểu trong cuộc hội thảo về HTXTD
tại Trường ĐHKHT TP.HCM)

Tiền là huyết mạch của nền kinh tế quốc dân, quản lý và lưu thông tiền tệ có ảnh hưởng lớn đến toàn bộ hoạt động của xã hội.

Nhiều năm qua Ngân hàng Nhà nước của ta chưa đáp ứng được nhu cầu quản lý và lưu thông tiền tệ.

Cụ thể là:

1. Vốn cấp không đủ, không đúng theo tiến độ của sản xuất và thi công làm cho nhiều công trình chậm hoàn thành. Do cấp vốn thiếu, cấp lương không kịp thời, hàng vạn công nhân và thiết bị tạm ngưng hoạt động. Đây là những lãng phí cho đất nước! Thử hỏi Ngân hàng Nhà nước có tội gì không?

Đơn vị cá nhân có số dư tài khoản tại ngân hàng chỉ được chi trả nhỏ giọt: 5 đến 10% mỗi tuần. Muốn được chi trả bằng tiền mặt phải tốn hoa hồng!

2. Trả vốn, lãi tiền vay Ngân hàng trễ hạn phải chịu phạt là đúng. Ngược lại Ngân hàng chi trả cho người có số dư tài khoản tại Ngân hàng không chịu một hình thức phạt nào.

Ngân hàng, người giữ tiền trở thành ông chủ, người có tiền như người đi xin.

Các quỹ tiết kiệm của Ngân hàng nhà nước quan

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

liều: 8 giờ sáng chưa mở cửa, 3 giờ chiều đã đóng cửa. Rút tiền tiết kiệm chừng vài trăm ngàn phải báo trước. Sau khi tách ngân hàng chuyên doanh ra khỏi Ngân hàng Nhà nước, phong cách này bước đầu được sửa đổi.

3. Trong vòng 3 tháng rưỡi có tới 3 lần thay đổi lãi suất tiền gửi và đã nâng lên quá cao: không kỳ hạn 9%; gửi ba tháng lãnh lãi, vốn một lần 12%. Người sản xuất trực tiếp khó tạo được khoản lời lớn như vậy nên nhiều người bỏ sản xuất, bán vật tư thiết bị gửi tiền tiết kiệm để lấy lời.

Lãi suất cho vay quá nhiều mức từ 2,1% đến 9,9% là không hợp lý, tạo nên tình trạng buồn bạc lòng vòng để hưởng chênh lệch lãi suất.

Trước hết thử hỏi ai được vay với những lãi suất đặc biệt thấp? Có móc ngoặc, có ô dù, có hối lộ để được vay với lãi suất thấp không?

Dư luận trả lời: có!

Người trong ngành ngân hàng vay tiền ngân hàng gửi tiền tiết kiệm, gửi tín dụng, cho vay lại với lãi suất cao hoặc chơi hụi. Một số đơn vị với danh nghĩa sản xuất vay bạc tỷ với lãi suất 2,1% - 3,75% đem gửi lại với lãi suất 7% tháng cộng thêm 2% quà biếu. Cứ 1 tỷ bạc vay ngân hàng gửi lại tín dụng hoặc gửi ngay vào tiết kiệm của Ngân hàng Nhà nước cũng có một khoản lợi từ 30 triệu đồng tới 50 triệu đồng /tháng mà không cần lao động sản xuất. Thực tế đã có nhiều người buồn bạc theo kiểu này.

Đối với hợp tác xã tín dụng, Ngân hàng Nhà nước cũng có nhiều chủ trương và quy định không đúng.

Trong một thời gian dài do quan điểm phục vụ và phong cách làm việc quan liêu, nhiều Quỹ tiết kiệm của Ngân hàng Nhà nước không thu được vốn nhàn rỗi trong nhân dân. Các Hợp tác xã Tín dụng ra đời với mục đích phát huy vai trò của thành phần kinh tế tập thể cũng thi đua với Ngân hàng Nhà nước góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sự ra đời của các Hợp tác xã Tín dụng tạo nên phong cách mới trong hoạt động tín dụng ngân hàng. Một cuộc cách mạng trong phong cách làm việc: TÍN NGHĨA - TẬN TỤY - VÌ DÂN - thay cho quan liêu cửa quyền...

Thời gian qua các Hợp tác xã Tín dụng trong toàn quốc đã huy động khoản 350 tỷ đồng tiền gửi của nhân dân và đã đưa ngay vào cho vay sản xuất, kinh



doanh, góp phần chống cho vay nặng lãi và chống lạm phát. Riêng các Hợp tác xã Tín dụng Thành phố Hồ Chí Minh đã huy động khoảng 200 tỷ đồng.

Đây là một thành quả rất to lớn mà hàng ngàn Quỹ tiết kiệm với hàng vạn nhân viên của Ngân hàng Nhà nước trước đây đã không làm được !

Với việc tổ chức các Hợp tác xã Tín dụng, Nhà nước ta không tốn một xu chi phí cho hoạt động kinh doanh mà còn thu được của chúng từ hơn một năm nay đến hàng trăm triệu đồng tiền ký quỹ, tiền thuế, tiền giúp đỡ các tổ chức xã hội.

Vai trò và tác dụng của các Hợp tác xã Tín dụng trong thời gian qua là rất to lớn và không thể phủ nhận được.

Việc tổ chức các Hợp tác xã Tín dụng là phù hợp với quy luật .

Những ngân hàng Nhà nước đã có những quy định không đúng sau đây :

- Tiền ký quỹ đòi nộp đủ 10% nhưng không được trả lại.

Tiền ký quỹ là một phần tiền gửi của nhân dân vào Tín dụng, hàng tháng phải trả lãi cho nhân dân. Nay Ngân hàng Nhà nước không trả lãi tiền ký quỹ tức là bắt các Hợp tác xã Tín dụng phải bù lỗ. Đây là việc làm trái với điều 10-3 của Điều lệ Tín dụng do thị được Ngân hàng Nhà nước ban hành ngày 19-10-88.

- Ký quỹ thì Ngân hàng Nhà nước đòi nộp đủ nhưng lúc cấp bách cần vay nóng để chi trả cho khách hàng thì Ngân hàng Nhà nước không giải quyết, làm cho các Hợp tác xã Tín dụng không còn chỗ dựa để hoạt động.

Vậy thử hỏi ý nghĩa của việc nộp tiền ký quỹ để làm gì ?

- Ngân hàng Nhà nước còn quy định : lãi suất đầu ra chỉ được cao hơn lãi suất đầu vào 1%.

Làm một bài tính nhỏ sau đây để chứng minh rằng với các quy định trên, Ngân hàng Nhà nước đã đưa ngành Tín dụng vào con đường làm ăn thua lỗ :

Tổng nguồn vốn 1.000 triệu đồng phải trả lãi 6,5% bằng 65 triệu đồng.

Trừ 10% ký quỹ

8% dự trữ chi trả

bằng 180 triệu đồng

Cho vay số còn lại với lãi suất 7,5% (6,5% + 1%)

chỉ thu lãi bằng 61 triệu 500.000 đồng

Thuế doanh nghiệp 5% trên doanh thu là 3.075.000 đồng

Chưa kể chi phí và thuế đã lỗ 3.500.000 đồng.

Những định chế đúng đắn phù hợp với quy luật khách quan theo sự phát triển đi lên của xã hội nhất

định sẽ thay thế những định chế lỗi thời lạc hậu xuất phát từ những cá nhân ích kỷ hẹp hòi và thiếu cận.

Các Hợp tác xã Tín dụng Thành phố chúng ta hiện nay đang đứng trước một tình hình không ổn định do sự đổ vỡ của Trung tâm Tín dụng kiều hối Gia Định và xưởng nước hoa Thanh Hương gây nên tâm lý không yên tâm đòi rút vốn trước hạn ở các Hợp tác xã Tín dụng.

Để bảo đảm hoạt động bình thường của các Hợp tác xã Tín dụng, chúng tôi xin kiến nghị mấy biện pháp trước mắt sau đây :

1/ Bằng các phương tiện thông tin đại chúng, Ủy ban Nhân dân Thành phố và Ngân hàng Nhà nước khu vực I bảo đảm tiền gửi của nhân dân vào các Hợp tác xã Tín dụng.

2/ Các Hợp tác xã Tín dụng kiên quyết không chi trả các loại tiền gửi chưa đến hạn. Khách gửi tiền có nhu cầu tiền, Tín dụng cho vay.

3/ Tiền ký quỹ được Ngân hàng Nhà nước trả lãi thích đáng.

4/ Được Ngân hàng Nhà nước cho vay khi cần chi trả cấp bách.

5/ Chính quyền các cấp và các cơ quan luật pháp hỗ trợ trong việc thu hồi nợ quá hạn khó đòi.

Về lâu dài :

Cần nghiên cứu mô hình tổ chức Ngân hàng toàn quốc gồm Ngân hàng Nhà nước và các Ngân hàng chuyên doanh.

Trong Ngân hàng chuyên doanh có

- Ngân hàng phát triển

- Ngân hàng thương mại

- Ngân hàng công thương...

- Các Hợp tác xã Tín dụng hoặc Tín dụng Nhân dân...

Các ngân hàng chuyên doanh nguồn vốn có thể là quốc doanh, tập thể hoặc tư bản - nhà nước...

Các Hợp tác xã Tín dụng nguồn vốn là do tập thể đóng góp, Ngân hàng Nhà nước làm nhiệm vụ quản lý về mặt Nhà nước đối với các Ngân hàng chuyên doanh và các Hợp tác xã Tín dụng.

Đất nước ta chưa có luật ngân hàng nên sự tùy tiện của cá nhân có chức có quyền sẽ còn gây tác hại không nhỏ cho nền kinh tế quốc dân và đời sống xã hội.

Ngoài ra, do chưa có luật ngân hàng nên người vay tiền còn quỵ nợ Ngân hàng, quỵ nợ các Hợp tác xã Tín dụng một cách phổ biến và rất nghiêm trọng nhưng thiếu cơ sở pháp lý làm chuẩn mực để giải quyết ! Rất mong đất nước sớm có về luật ngân hàng.

PT